

GIÁ TRỊ VÀ SỨC SỐNG BỀN VỮNG CỦA CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ NÂNG CAO NĂNG LỰC LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG

VŨ VĂN VIÊN (*)

Là người sáng lập và lãnh đạo Đảng Cộng sản Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn quan tâm đến việc nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng và coi đó là yếu tố quan trọng quyết định thắng lợi của cách mạng Việt Nam, của công cuộc xây dựng và phát triển đất nước. Với Người, năng lực lãnh đạo của Đảng phải được thể hiện qua năng lực lãnh đạo của các tổ chức đảng, của đội ngũ cán bộ, đảng viên trong Đảng. Nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng trong công cuộc đổi mới hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh, trước hết cần phải đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, phải chỉnh đốn Đảng, làm trong sạch Đảng, tăng cường sức chiến đấu, năng lực trí tuệ của Đảng và của đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Một trong những bài học lớn dẫn tới những thành công trong hơn hai mươi năm đổi mới mà Đảng ta đã rút ra tại Đại Hội X là: “Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, không ngừng đổi mới tổ chức và hoạt động của hệ thống chính trị, xây dựng và từng bước hoàn thiện nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, bảo đảm quyền lực thuộc về nhân dân”(1). Bài học này bao trùm một phạm vi khá rộng những hoạt động cơ bản của Đảng nhằm lãnh đạo nhân dân ta “tiếp tục đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới” đất nước. Trong các lĩnh vực hoạt động ấy, **việc nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng có một ý nghĩa đặc biệt**. Nó chẳng những có ý nghĩa quyết định đến sự thành công của sự nghiệp đổi mới đất nước, mà còn đến uy tín, vị thế của Đảng trong thời kỳ đổi mới.

Sinh thời, Hồ Chí Minh luôn đề cao vai trò lãnh đạo của Đảng đối với cách mạng Việt Nam nói chung, với sự phát triển kinh tế – xã hội nói riêng. Ngay từ năm

1927, trong “Đường cách mệnh”, Hồ Chí Minh đã khẳng định: “Cách mạng trước hết phải có Đảng lãnh đạo. Đảng có vững mạnh cách mạng mới thành công”. Khi nói đến vai trò lãnh đạo của Đảng đối với sự phát triển kinh tế – xã hội, Hồ Chí Minh lại nhấn mạnh: “Thắng đế quốc và phong kiến là tương đối dễ, thắng bản cùng và lạc hậu còn khó khăn hơn nhiều”(2). Hay như Người đã khẳng định: “Việc xây dựng lại thành phố và làng mạc đẹp đẽ, đàng hoàng hơn trước chiến tranh... là công việc rất to lớn, nặng nề và phức tạp, mà cũng là rất vẻ vang. Đây là một cuộc chiến đấu khổng lồ, chống lại những gì đã cũ kỹ, hư hỏng để tạo ra những cái mới mẻ, tốt tươi”(3).

(*) Phó giáo sư, tiến sĩ, Trưởng phòng Logic học, Viện Triết học, Viện Khoa học xã hội Việt Nam.

(1) Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2006, tr.20.

(2) Hồ Chí Minh. *Toàn tập*, t.10. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1996, tr.4.

(3) Hồ Chí Minh. *Sđd.*, t.12, tr.504.

Vấn đề nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng là một vấn đề được toàn Đảng, toàn dân hết sức quan tâm. Nó đã được đặt ra trong nhiều hội thảo khoa học, nhiều kỳ họp của Ban Chấp hành Trung ương Đảng cũng như tổ chức đảng các cấp. Có thể nói, nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng là một đòi hỏi khách quan, cấp bách trong tình hình hiện nay. Thực tiễn hơn 20 năm đổi mới cho thấy: *Một mặt*, đường lối đổi mới do Đảng khởi xướng và lãnh đạo thực hiện là hoàn toàn đúng đắn, đã đem lại những thành tựu to lớn, tạo ra những tiền đề cho *sự phát triển kinh tế - xã hội với nhịp độ nhanh hơn, chất lượng cao hơn. Mặt khác*, nước ta đang đứng trước nhiều thách thức lớn, như nguy cơ tụt hậu xa hơn về kinh tế, tình trạng suy thoái về chính trị, đạo đức, lối sống... Để khắc phục các nguy cơ, đẩy nhanh nhịp độ và chất lượng phát triển kinh tế - xã hội, việc nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng là yêu cầu khách quan hết sức cấp bách.

Cần phải thấy rằng, sự lãnh đạo của Đảng không phải là “nhất thành bất biến”, mà theo phương châm “ứng vạn biến”. Ở những nước khác nhau và trong những thời điểm khác nhau, phải có cách làm khác nhau và vì vậy, sự lãnh đạo của Đảng cũng phải khác. Hồ Chí Minh đã từng nói: “Ta không thể giống Liên Xô vì Liên Xô có phong tục tập quán, có lịch sử, địa lý khác... ta có thể đi con đường khác để tiến lên chủ nghĩa xã hội”(4). Chính vì vậy, trong công cuộc đổi mới đất nước hiện nay, chúng ta phải có *sự nhận thức ngày càng sâu sắc hơn* về sự lãnh đạo của Đảng và vấn đề nâng cao *năng lực lãnh đạo của Đảng* để đáp ứng với tình hình mới. Về vấn đề này, Hồ Chí Minh đã từng khẳng định: “Cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa là một cuộc biến đổi khó khăn nhất

và sâu sắc nhất. Chúng ta phải xây dựng một xã hội hoàn toàn mới xưa nay chưa từng có trong lịch sử dân tộc ta. Chúng ta phải thay đổi triệt để những nếp sống, thói quen, ý nghĩ và thành kiến có gốc rễ sâu xa hàng nghìn năm... Nó đòi hỏi cán bộ và Đảng viên phải khắc phục các căn bệnh quan liêu và cô độc hẹp hòi để liên hệ chặt chẽ với quần chúng, do đó mà phát huy được đầy đủ tính sáng tạo của hàng triệu quần chúng nhân dân xây dựng chủ nghĩa xã hội”(5).

Năng lực lãnh đạo của Đảng là yếu tố quan trọng quyết định thắng lợi của công cuộc đổi mới, của sự nghiệp phát triển đất nước. Năng lực lãnh đạo càng cao thì hiệu quả lãnh đạo của Đảng đối với đất nước càng lớn.

Cũng cần phải nhấn mạnh rằng, năng lực lãnh đạo của Đảng được thể hiện thông qua năng lực lãnh đạo của các tổ chức đảng, của các đảng viên là cán bộ chủ chốt các cấp, các ngành cũng như của đội ngũ cán bộ, đảng viên nói chung. Đảng ta luôn coi “cán bộ là nhân tố quyết định sự thành bại của cách mạng, gắn liền với vận mệnh của Đảng, của đất nước và chế độ, là khâu then chốt trong công tác xây dựng Đảng”(6).

Qua hơn 20 năm đổi mới, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, công cuộc đổi mới nói chung, đổi mới tư duy nói riêng ở Việt Nam đã thu được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử. Có được những thành tựu to lớn như vậy, một phần là do sự lãnh đạo sáng suốt, đúng đắn của Đảng, sự nỗ lực phấn đấu của toàn dân. Có thể nói, sự lãnh đạo của Đảng đối với công cuộc đổi mới là yêu cầu

(4) Hồ Chí Minh. *Sđd.*, t.8, tr.228.

(5) Hồ Chí Minh. *Sđd.*, t.8, tr.493.

(6) *Các nghị quyết của Trung ương Đảng 1966 - 1999*. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2000, tr.63.

khách quan và là một nhân tố quan trọng đảm bảo cho sự thắng lợi của công cuộc đổi mới. Cùng với những thành tựu đã đạt được, năng lực lãnh đạo của Đảng cũng ngày càng được nâng cao. Tuy nhiên, cùng với những tiến bộ đã đạt được, sự lãnh đạo của Đảng thời gian qua cũng còn những bất cập chưa đáp ứng được tất cả các yêu cầu của công cuộc đổi mới toàn diện đất nước.

Từ thực tiễn thành công và chưa thành công của công cuộc đổi mới thời gian qua, có thể khẳng định, để thực hiện thắng lợi quá trình đổi mới tư duy thời gian tới, việc nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng trở thành một yêu cầu cấp bách.

Một yêu cầu khách quan của việc phải nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng là sự thay đổi nhanh chóng và mạnh mẽ tình hình trong và ngoài nước. Thời cuộc hiện nay đã thay đổi, có nhiều điểm khác so với các giai đoạn trước đây.

Trước hết, đó là sự chuyển đổi từ nền kinh tế kế hoạch hóa tập trung sang nền kinh tế thị trường. Nền kinh tế thị trường, đặc biệt là nền kinh tế trong giai đoạn tới mà chúng ta phải đạt được là nền kinh tế năng động song cũng nhiều biến động khôn lường, tiềm ẩn những nguy cơ khủng hoảng, do đó sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý, điều hành của Nhà nước là nhân tố cực kỳ quan trọng. Chỉ có sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng, sự quản lý đúng đắn của Nhà nước mới đảm bảo cho nền kinh tế ấy vừa tăng trưởng nhanh, vừa tránh được nguy cơ khủng hoảng, thực hiện thành công chiến lược phát triển đất nước bền vững. Khi nói về vấn đề này, Hồ Chí Minh đã khẳng định: "Phải biết rằng tình hình khách quan thay đổi hàng giờ hàng phút, một chủ trương hôm nay của ta là đúng, hôm sau đã không gặp thời, nếu ta không tỉnh táo

kiểm điểm những tư tưởng hành vi của ta để bỏ đi những cái quá thời, sai hỏng, nhất định ta sẽ không theo kịp tình thế, ta sẽ bị bỏ rơi, bị các bạn tỉnh táo nhanh nhẹn hơn vượt đi trước"(7).

Hơn thế nữa, xét trên phạm vi thế giới, thời đại ngày nay đã có nhiều thay đổi so với những năm cuối thế kỷ XX, đầu thế kỷ XXI. Sự thay đổi "đen chòm mặt" của thời cuộc, buộc Đảng ta càng phải nâng cao năng lực lãnh đạo của mình. Đó là một đòi hỏi khách quan. Trong điều kiện lịch sử mới, Đảng phải nâng cao năng lực lãnh đạo của mình cho ngang tầm thời đại. Sự phát triển như vũ bão của cuộc cách mạng khoa học – công nghệ hiện đại, sự bùng nổ của công nghệ thông tin, sự hình thành và phát triển của kinh tế tri thức và xu thế toàn cầu hóa kinh tế, v.v. đang tác động mạnh mẽ đến mọi quốc gia, dân tộc, đến mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, ảnh hưởng to lớn đến trí tuệ, tình cảm của mọi tầng lớp nhân dân. Trong bối cảnh ấy, Đảng phải nâng cao năng lực lãnh đạo của mình, các chủ trương, đường lối, chiến lược, sách lược của Đảng phải đạt tới tầm cao trí tuệ của thời đại. Đúng như Hồ Chí Minh đã nói: "Làm bạn với tất cả mọi nước dân chủ và không gây thù oán với một ai"(8) là sự ứng xử thiết thực với chúng ta hiện nay. Chỉ có một năng lực lãnh đạo đạt đến tầm cao như vậy mới có thể lãnh đạo công cuộc đổi mới tư duy nói chung, đổi mới tư duy thời gian tới đi tới thành công.

Tuy nhiên, việc nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng không chỉ là dừng lại ở lời nói, ở khẩu hiệu, ở ý thức của mỗi đảng viên, mà phải có chủ trương, việc làm cụ thể. Từ những đòi hỏi khách quan

(7) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.4, tr.26.

(8) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.5, tr.320.

và tình hình chủ quan, chúng tôi cho rằng, một số công việc trước mắt cần phải làm ngay để nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng là:

Thứ nhất, phải đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng.

Trong hơn 20 năm đổi mới, phương thức lãnh đạo của Đảng đã có những đổi mới nhất định. Tuy nhiên, so với yêu cầu nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng trong giai đoạn mới thì vẫn còn nhiều bất cập. Chính vì vậy, để nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng, chúng ta phải đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng. Về điều này, Hồ Chí Minh đã viết: “Trong mỗi giai đoạn cách mạng, Đảng căn cứ vào tình hình trong nước và diễn biến trên thế giới để đề ra những khẩu hiệu, mục đích và kế hoạch đấu tranh. Đảng quy định ở giai đoạn nào thì phải dựa vào lực lượng nào, cô lập và phân hoá lực lượng nào để tiêu diệt kẻ thù của giai cấp, của nhân dân”(9).

Chúng tôi cho rằng, để đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, chúng ta cần phải tập trung giải quyết một số vấn đề sau đây:

Một là, phải phân định rõ một cách có tính nguyên tắc đâu là sự lãnh đạo của Đảng, đâu là sự quản lý của Nhà nước. Chúng ta phải giải quyết, khắc phục sự lẫn lộn, sự bao biện, làm thay, dẫn đến tình trạng chồng chéo, “tranh công, đổ lỗi” giữa các cơ quan của Đảng với các cơ quan của Nhà nước. Đã đến lúc cần xác định rõ vị thế của một Đảng cầm quyền, Đảng không làm thay công việc của Nhà nước và phân định rõ trách nhiệm của Đảng, trách nhiệm của Nhà nước, từ đó làm rõ trách nhiệm của các cá nhân lãnh đạo, quản lý, tránh tình trạng thành công thì mọi người đều nhận, thất bại thì không biết quy trách nhiệm cho ai.

Hai là, đổi mới phương thức xây dựng các quyết sách, xây dựng các nghị quyết làm sao cho ngắn gọn, rõ ràng, khả thi và có hiệu quả. Các quyết sách, nghị quyết được đưa ra không chỉ cho hay (văn hay, chữ tốt), cho đủ lệ, mà phải được đưa vào cuộc sống, và chính vì vậy, các quyết sách, nghị quyết phải xuất phát từ yêu cầu của thực tiễn, phải là kim chỉ nam cho hoạt động thực tiễn. Hồ Chí Minh đã từng khẳng định: “Bao nhiêu lợi ích đều vì dân”, hay “Việc gì có lợi cho dân thì phải làm cho kỳ được, việc gì có hại cho dân thì phải hết sức tránh”(10).

Các quyết sách, vì vậy, phải ngắn gọn, rõ ràng, tránh lập lờ, nước đôi, ai hiểu thế nào thì hiểu. Đây là việc làm nhỏ nhưng ý nghĩa thật lớn lao. Tình trạng các quyết sách, nghị quyết còn trừu tượng, khó hiểu vẫn còn nhiều và khi đưa vào cuộc sống thì các cấp, các ngành còn lúng túng, chưa có sự hiểu biết thấu đáo, vì vậy vẫn còn tình trạng “trống đánh xuôi, kèn thổi ngược” gây nên tình trạng tê liệt, lãng phí sức người, sức của.

Ba là, thực hiện dân chủ trong phương thức hoạt động của Đảng, từ việc xây dựng các quyết sách đến sinh hoạt Đảng. Khi nói về dân chủ trong lãnh đạo, Hồ Chí Minh đã từng viết: “Nhà nước ta phải phát triển quyền dân chủ và sinh hoạt chính trị của toàn dân để phát huy tính tích cực sáng tạo của nhân dân, làm cho mọi công dân Việt Nam thực sự tham gia quản lý công việc của Nhà nước”(11). Người còn khẳng định phải làm sao để “khiến cho cán bộ cả gan nói, cả gan đề ra ý kiến, khiến cho cán bộ có gan phụ trách, gan làm việc”.

(9) Hồ Chí Minh. *Sđd.*, t.7, tr.232.

(10) Hồ Chí Minh. *Sđd.*, t.6, tr.88.

(11) Hồ Chí Minh. *Sđd.*, t.9, tr.590.

Vì những lý do khách quan và chủ quan nào đó, thời gian qua, trong hoạt động của đảng nói chung, sinh hoạt đảng nói riêng, tính dân chủ chưa được phát huy đầy đủ. Đã đến lúc cần nhận thức lại nguyên tắc tập trung dân chủ, hiểu cho đúng vấn đề này. Hơn nữa, nguyên tắc này không loại trừ việc thảo luận công khai, dân chủ trong Đảng về các quyết sách và đi tới sự đồng thuận; nó cũng không loại trừ sự tham khảo ý kiến các cơ quan hữu quan, các nhà khoa học và nhân dân về những chủ trương, chính sách, văn kiện của Đảng.

Thứ hai, phải chính đốn Đảng, làm trong sạch Đảng, tăng cường sức chiến đấu của Đảng.

Để nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng trong giai đoạn mới, Đảng phải *tự đổi mới*, tiếp tục *tự chỉnh đốn*, xây dựng Đảng ngang tầm với yêu cầu của công cuộc đổi mới trong giai đoạn tới. Trong *Di chúc*, Hồ Chí Minh đã khẳng định: Việc phải làm trước tiên là chỉnh đốn Đảng, làm cho mỗi đảng viên, mỗi đoàn viên, mỗi chi bộ đều ra sức làm tròn nhiệm vụ Đảng giao phó cho mình, toàn tâm, toàn ý phục vụ nhân dân. Những nhiệm vụ trước mắt trong việc chỉnh đốn Đảng là:

Một là, Đảng phải tự chỉnh đốn, đổi mới để thích nghi với tình hình mới. Đảng phải vượt lên trên những định kiến hẹp hòi, kiểu “ngựa quen đường cũ”, để dám đổi mới, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm trước vận mệnh của quốc gia, dân tộc và trước nhân dân.

Đảng phải đổi mới cách ứng xử như thế nào để tranh thủ được sự giúp đỡ, hợp tác có hiệu quả của cộng đồng quốc tế, làm cơ sở để phục hồi và phát triển đất nước. Phương châm “khép lại quá khứ, nhìn về tương lai” cần được nhận thức đầy đủ hơn để tìm ra đối sách mới

hữu hiệu nhất, phù hợp nhất để thêm bạn, bớt thù, tận dụng tốt mọi thời cơ, vận hội cho sự phát triển đất nước, tránh mọi nguy cơ, hiểm họa do các thế lực thù địch gây ra.

Tư duy mới của Đảng phải là sự độc lập, tự chủ, sáng tạo, khoa học, hướng đến cái mới thì mới đáp ứng được yêu cầu của thời cuộc. Chậm chạp, khép kín, lỗi thời, nghĩa là không đổi mới kịp, không theo kịp sự biến đổi của thời cuộc, tự chúng ta đào thải chúng ta, loại chúng ta ra ngoài “cuộc chơi” của “sân chung thế giới”. Làm như thế, chủ nghĩa xã hội mà chúng ta đang xây dựng cũng không còn, nó sẽ chìm sâu như một ốc đảo.

Hai là, Đảng loại bỏ được các hiện tượng tiêu cực, chống tham nhũng, làm trong sạch Đảng. Muốn nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng, trước hết phải làm trong sạch Đảng, đấu tranh để đi đến xóa bỏ tệ nạn tham nhũng. Đảng chỉ có thể giữ vững vai trò lãnh đạo của mình, khi Đảng vẫn giữ được uy tín của mình trước nhân dân. Muốn vậy, Đảng phải trong sạch, đặc biệt là loại bỏ được tham nhũng. Hồ Chí Minh đã viết: “Cán bộ, Đảng viên phải phụng công, thủ pháp, chí công vô tư”(12). Với tinh thần “*nhìn thẳng vào sự thật, nói đúng sự thật*”, Đảng cần phải dũng cảm nhìn nhận, phân tích khách quan, đánh giá thật sự khách quan, thấy rõ những “căn bệnh trầm kha” trong cơ thể Đảng là sự suy thoái về tư tưởng, đạo đức, lối sống của một bộ phận, cán bộ, đảng viên, những tệ nạn xã hội đang sách nhiễu, lũng đoạn trong một số tổ chức đảng, chính quyền, như tham nhũng, quan liêu, hối lộ, bè cánh, chạy chức, chạy quyền, gây mất đoàn kết trong nội bộ

(12) Hồ Chí Minh. *Sđd.*, t.5, tr.382.

Đảng và trong nhân dân, v.v., để cất bỏ, làm trong sạch Đảng; có như vậy cơ thể Đảng mới thật sự khoẻ mạnh, có sức sống. Rõ ràng là: “Nếu không kiên quyết chống bệnh quan liêu, mệnh lệnh, lãng phí, tham ô, thì nó sẽ cản trở phá hoại ta tiến lên chủ nghĩa xã hội”(13).

Ba là, Đảng phải tự chỉnh đốn, nâng cao bản lĩnh, sức chiến đấu của Đảng. Sự tỉnh táo, sáng suốt và dũng cảm phát hiện, chỉ ra những việc cần phải làm, con đường cần phải đi; có cách ứng xử kiên quyết, dũng cảm trước các vụ việc, hiện tượng tiêu cực mà nhân dân đang phẫn uất, dám hành động sáng tạo, kiên quyết để đạt được mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh mà không câu nệ vào những cách làm cũ là sự thể hiện rõ nhất bản lĩnh, sức chiến đấu của Đảng. Vì thế, hơn bao giờ hết, lúc này rất cần Đảng nêu cao tinh thần, bản lĩnh chính trị; năng lực, tác phong, phong cách làm việc khoa học, cách mạng để nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của mình phù hợp với tình hình mới, đáp ứng nhu cầu thực tiễn đặt ra.

Thứ ba, nâng cao năng lực trí tuệ, đặc biệt là năng lực tư duy khoa học cho đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Trong thời đại ngày nay, để nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng, chúng ta cần phải nâng cao năng lực trí tuệ của Đảng, trước hết là năng lực tư duy khoa học cho cán bộ, đảng viên. Thiếu những phẩm chất cần có đó, họ không thể tổ chức, lãnh đạo quần chúng nhân dân thực hiện các nhiệm vụ do thực tiễn đặt ra.

Cũng như tư duy khoa học, năng lực tư duy khoa học có vai trò to lớn trong hoạt động nhận thức và hoạt động thực tiễn của con người nói chung, của đội ngũ cán bộ lãnh đạo nói riêng. Khi khẳng định vai

trò của tư duy (ý thức) đối với nhận thức và cải tạo thế giới, V.I.Lênin đã khẳng định: “*Ý thức con người không phải chỉ phản ánh thế giới khách quan, mà còn tạo ra thế giới khách quan*” (Chúng tôi nhấn mạnh – V.V.V.)(14). Khẳng định trên cho thấy: *một mặt*, thông qua hoạt động tư duy, con người có thể nhận thức đúng đắn được hiện thực khách quan; *mặt khác*, thông qua hoạt động thực tiễn, được chỉ đạo bởi các tri thức đúng đắn, con người có thể cải biến hiện thực khách quan vì những lợi ích của mình. Đối với đội ngũ cán bộ, đảng viên, năng lực tư duy khoa học có vai trò hết sức to lớn:

Một là, năng lực trí tuệ, năng lực tư duy khoa học có vai trò lớn đối với đội ngũ cán bộ lãnh đạo trong việc xây dựng các đường lối, chủ trương, kế hoạch, trước hết là đưa ra các quyết định chiến lược (gọi chung là các quyết sách) trong phạm vi mình quản lý.

Hai là, năng lực trí tuệ, năng lực tư duy khoa học có vai trò to lớn trong việc đưa các quyết sách vào cuộc sống, gọi chung là hoạt động tổ chức thực tiễn của đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Ba là, việc nâng cao năng lực trí tuệ, năng lực tư duy có ý nghĩa to lớn nâng cao hiệu quả trong đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng; tự chỉnh đốn Đảng, nâng cao sức chiến đấu của Đảng đã được đề cập ở trên. Để nâng cao năng lực trí tuệ, năng lực tư duy, Hồ Chí Minh đã nhiều lần nhắc đến việc chống giặc đói, đến việc nâng cao dân chủ, bồi dưỡng nhân tài. Người khẳng định “Đảng ta là văn minh” cũng là để chỉ việc cần thiết phải nâng cao năng lực tư duy, năng lực trí tuệ cho cán bộ, đảng viên. □

(13) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.10, tr.81.

(14) V.I.Lênin. *Toàn tập*, t.29. Nxb Tiến bộ, Mátxcova, 1998, tr.228.